

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI TNG**

Số: 250122/BC-TNG

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thái Nguyên, ngày 25 tháng 01 năm 2022

**BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Năm 2021)**

**Kính gửi: Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
Sở Giao dịch chứng khoán.**

- **Tên công ty:** Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG
- **Địa chỉ trụ sở chính:** Số 434/1 đường Bắc Kạn - Phường Hoàng Văn Thụ - TP Thái Nguyên - Tỉnh Thái Nguyên
- **Điện thoại:** 02083 854462 Email: thanhdd@gmail.com
- **Vốn điều lệ:** 926.987.790.000 đồng
- **Mã chứng khoán:** TNG
- **Mô hình quản trị công ty:** Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc/Giám đốc và có Ủy ban kiểm toán thuộc Hội đồng quản trị.
- **Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ:** Đã thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản:

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung																																												
1	1046/2021/NQ-ĐHĐCĐ	25/04/2021	<p>Điều 1. Thông qua báo cáo kết quả SXKD năm 2020, Báo cáo HĐQT, Báo cáo ban kiểm toán và phân phối lợi nhuận:</p> <p>1. Nhất trí thông qua Báo cáo Tài chính năm 2020 của Công ty đã được kiểm toán, Báo cáo HĐQT, báo cáo ban kiểm toán nội bộ và phân phối lợi nhuận 2020 với một số chỉ tiêu chính như sau:</p> <p>PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2020</p> <table border="1"> <thead> <tr> <th>STT</th> <th>NỘI DUNG</th> <th>SỐ TIỀN</th> <th>GHI CHÚ</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>A</td> <td>Thù lao HĐQT</td> <td>3,642,924,068</td> <td></td> </tr> <tr> <td>B</td> <td>Phân phối lợi nhuận 2020</td> <td>149,960,358,610</td> <td></td> </tr> <tr> <td>I</td> <td>Trích lập các quỹ</td> <td>27,133,994,610</td> <td></td> </tr> <tr> <td>1</td> <td>Trích quỹ Đầu tư phát triển</td> <td>7,680,164,134</td> <td></td> </tr> <tr> <td>2</td> <td>Trích quỹ DP bổ sung vốn lưu động (5%)</td> <td>7,680,164,134</td> <td></td> </tr> <tr> <td>3</td> <td>Trích quỹ khen thưởng phúc lợi</td> <td>11,773,666,343</td> <td></td> </tr> <tr> <td>II</td> <td>Trả cổ tức 2020 (tổng 16%)</td> <td>122,826,364,000</td> <td></td> </tr> <tr> <td></td> <td>- Trả cổ tức bằng tiền 8%</td> <td>59,196,804,000</td> <td></td> </tr> <tr> <td></td> <td>- Trả cổ tức bằng cổ phiếu 8%</td> <td>63,629,560,000</td> <td></td> </tr> <tr> <td>C</td> <td>Lợi nhuận còn lại chưa phân phối</td> <td>-</td> <td></td> </tr> </tbody> </table> <p>2. Chi trả cổ tức năm 2020: Đại hội đồng cổ đông nhất trí chi trả cổ tức năm 2020 cho cổ đông là 16% Vốn điều lệ: 8% bằng tiền, 8% bằng cổ phiếu. Chi tiết cụ thể ủy quyền cho HĐQT phê duyệt đảm bảo lợi ích cổ đông.</p> <p>3. Chi trả thù lao HĐQT năm 2020: Đại hội đồng cổ đông nhất trí chi trả thù lao cho HĐQT năm 2020 là 2.4 % lợi nhuận sau thuế bằng tiền. Chi tiết cụ thể ủy quyền cho HĐQT phê duyệt.</p> <p>Điều 2. Thông qua kế hoạch SXKD năm 2021 và dự kiến kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, chi trả cổ tức năm 2021:</p>	STT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN	GHI CHÚ	A	Thù lao HĐQT	3,642,924,068		B	Phân phối lợi nhuận 2020	149,960,358,610		I	Trích lập các quỹ	27,133,994,610		1	Trích quỹ Đầu tư phát triển	7,680,164,134		2	Trích quỹ DP bổ sung vốn lưu động (5%)	7,680,164,134		3	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	11,773,666,343		II	Trả cổ tức 2020 (tổng 16%)	122,826,364,000			- Trả cổ tức bằng tiền 8%	59,196,804,000			- Trả cổ tức bằng cổ phiếu 8%	63,629,560,000		C	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	-	
STT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN	GHI CHÚ																																												
A	Thù lao HĐQT	3,642,924,068																																													
B	Phân phối lợi nhuận 2020	149,960,358,610																																													
I	Trích lập các quỹ	27,133,994,610																																													
1	Trích quỹ Đầu tư phát triển	7,680,164,134																																													
2	Trích quỹ DP bổ sung vốn lưu động (5%)	7,680,164,134																																													
3	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	11,773,666,343																																													
II	Trả cổ tức 2020 (tổng 16%)	122,826,364,000																																													
	- Trả cổ tức bằng tiền 8%	59,196,804,000																																													
	- Trả cổ tức bằng cổ phiếu 8%	63,629,560,000																																													
C	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	-																																													

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Kế hoạch Doanh thu – Lợi nhuận năm 2021 với các chỉ tiêu tài chính sau:

- Doanh thu 4,798 tỷ đồng.

- Lợi nhuận sau thuế 175 tỷ đồng

- Cổ tức: Dự kiến chi trả tối thiểu 16% Vốn điều lệ. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn hình thức chi trả bằng tiền hoặc bằng cổ phiếu đảm bảo lợi ích cổ đông.

- Thù lao của HĐQT: Dự kiến chi trả 2,4 % lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2021 bằng tiền. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị phê duyệt chi tiết.

Điều 3. Quyết định các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông

1. Nhất trí lựa chọn Công ty TNHH DELOITTE VIET NAM (DELOITTE) là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính 2021 của Công ty.
2. Phê chuẩn sửa đổi, bổ sung điều lệ công ty.
3. Phê chuẩn bổ sung thêm ngành nghề kinh doanh.
4. Phê chuẩn quy chế quản trị nội bộ của công ty.
5. Phê chuẩn quy chế hoạt động của HĐQT.
6. Phê chuẩn thủ tục không phải chào mua công khai.
7. Phê chuẩn dự án bất động sản theo như đề xuất của Hội đồng quản trị.
(Chi tiết theo tờ trình kèm theo).

Điều 4. Phê duyệt phương án Phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ

1. Đại hội đồng cổ đông nhất trí phê duyệt phương án phát hành tăng cổ phiếu để trả cổ tức hàng năm.
2. Đại hội đồng cổ đông nhất trí phê duyệt phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP).
3. Đại hội đồng cổ đông nhất trí phê duyệt phương án phát hành 20.000.000 (Hai mươi triệu) cổ phần và/ hoặc 300.000.000.000 (Ba trăm tỷ) trái phiếu không chuyển đổi để tái cơ cấu lại nguồn vốn và bổ xung vốn cho các dự án kinh doanh bất động sản. Chi tiết ủy quyền cho HĐQT thực hiện.

			<p>4. Đại hội đồng cổ đông nhất trí và ủy quyền cho HĐQT chuyển đổi trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu theo yêu cầu của trái chủ.</p> <p>Điều 5. Trách nhiệm thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông nhất trí giao cho Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các công việc được nêu trong Nghị quyết này, đảm bảo lợi ích của các cổ đông, doanh nghiệp và phù hợp với quy định của pháp luật. Bản Nghị quyết gồm có [04] trang, [05] điều. Toàn văn Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông phiên họp thường niên năm 2021 thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100% số cổ phần biểu quyết đại diện cho các cổ đông dự họp và có hiệu lực kể từ ngày ký.</p>
2	3611/TNG-ĐHĐCĐ 2021	11/10/2021	<p>Điều 1: Thông qua toàn văn phương án phát hành trái phiếu ra công chúng như đính kèm.</p> <p>Nội dung phương án</p> <p>1. Các Điều Khoản và Điều Kiện Chính của Trái Phiếu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tên trái phiếu: Trái phiếu Công ty Cổ phần Đầu Tư và Thương Mại TNG - Loại hình trái phiếu: Trái phiếu không chuyển đổi, không được bảo đảm bằng tài sản, không kèm chứng quyền và xác lập nghĩa vụ trả nợ trực tiếp của Tổ Chức Phát Hành. - Hình thức trái phiếu: Trái phiếu được phát hành dưới hình thức ghi sổ - Phương thức phát hành trái phiếu: Chào bán trái phiếu ra công chúng thông qua đại lý phát hành; - Tính chất: Trái phiếu là trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không được bảo đảm và xác lập nghĩa vụ trả nợ trực tiếp đối với Tổ chức phát hành. Trái phiếu có thứ tự thanh toán ít nhất ngang bằng với các nghĩa vụ chung khác không được bảo đảm (dù là nghĩa vụ hiện tại hoặc trong tương lai) của Tổ chức phát hành (trừ các trường hợp ưu tiên thanh toán bắt buộc theo các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan); - Hình thức phát hành: Phát hành ra công chúng - Đối tượng chào bán: Tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước - Tổng giá trị phát hành (theo mệnh giá): Tối đa 300.000.000.000 VND

(Ba trăm tỷ đồng)

- Số lượng đợt phát hành dự kiến: 01 đợt
- Mệnh giá trái phiếu: 100.000 đồng/trái phiếu
- Số lượng trái phiếu phát hành: Tối đa 3.000.000 trái phiếu
- Giá phát hành: Bằng 100% mệnh giá
- Loại tiền tệ phát hành và thanh toán: Đồng Việt Nam (VND)
- Hoạch Nguyên tắc xác định lãi suất:

Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền Hội đồng quản trị quyết định lãi suất trái phiếu chào bán ra công chúng, phù hợp với tình hình thị trường, điều kiện của TNG. Mức lãi suất do Hội đồng quản trị quyết định đảm bảo các nguyên tắc sau:

+ Trường hợp áp dụng mức lãi suất cố định, mức lãi suất không vượt quá 10%/năm

+ Trường hợp áp dụng mức lãi suất thả nổi, lãi suất trái phiếu bằng lãi suất tham chiếu cộng với biên độ. Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền Hội đồng quản trị quyết định cách thức xác định lãi suất tham chiếu theo bình quân lãi suất tiết kiệm trả sau kỳ hạn 12 tháng của ít nhất 03 ngân hàng thương mại trên địa bàn Hà Nội. Đồng thời uỷ quyền Hội đồng quản trị quyết định biên độ lãi suất đảm bảo không vượt quá 4%/năm

- Kỳ hạn: 04 năm.

- Thời gian phát hành/Thời điểm phát hành/Thời gian phân phối trái phiếu: Dự kiến trong năm 2021- 2022, uỷ quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời gian phát hành cụ thể sau khi được Uỷ ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng.

- Kế hoạch bố trí nguồn và phương thức thanh toán gốc, lãi trái phiếu: TNG dự kiến sử dụng nguồn thu hợp pháp của Tổ Chức Phát Hành để thanh toán khoản tiền gốc, lãi và các nghĩa vụ khác (nếu có) của trái phiếu đến hạn.

- Phương thức thanh toán gốc, lãi trái phiếu:

+ Trả gốc 01 lần vào ngày đáo hạn trái phiếu trừ trường hợp mua lại định kỳ, mua lại trái phiếu trước hạn hoặc mua lại bắt buộc phù hợp với các



điều khoản điều kiện tương ứng của trái phiếu.

+ Kỳ tính lãi/Kỳ trả Lãi: Tiền lãi trái phiếu được trả sau, định kỳ 03 (ba) tháng một lần kể từ ngày phát hành.

Tiền lãi được tính trên số ngày thực tế trên cơ sở một năm có 365 ngày. Lãi của kỳ cuối cùng sẽ được thanh toán vào ngày đáo hạn cùng với gốc trái phiếu.

Trả lãi 03 tháng một lần.

- Chuyển nhượng trái phiếu:

Người Sở Hữu Trái Phiếu được tự do chuyển nhượng, bán, cho tặng, để lại thừa kế Trái phiếu của mình và sử dụng Trái phiếu làm tài sản bảo đảm, cầm cố, chiết khấu, mua bán có kỳ hạn hoặc tham gia các giao dịch dân sự, thương mại khác phù hợp với quy định của pháp luật;

- Đăng ký Trái phiếu và Đăng ký Niêm yết:

Công ty cam kết sẽ đưa toàn bộ số lượng trái phiếu phát hành thành công đăng ký lưu ký tập trung tại Tổng Công ty Lưu Ký và Bù Trừ Chứng Khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết trái phiếu trên Sở Giao dịch Chứng khoán sau khi kết thúc đợt phát hành.

- Mua lại Trái phiếu: Ủy quyền HĐQT quyết định về điều kiện mua lại chi tiết dựa trên thỏa thuận với Người sở hữu Trái phiếu.

- Tổ chức tư vấn và đại lý phát hành: Công ty cổ phần Chứng Khoán MB.

- Các Tổ chức khác liên quan đến việc phát hành Trái phiếu: Ủy quyền Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn

- Các Điều khoản điều kiện khác của Trái phiếu: Ủy quyền Hội đồng quản trị Công ty quyết định phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty

- Luật điều chỉnh: Pháp luật Việt Nam

- Thuế: Các khoản thanh toán liên quan đến Trái phiếu sẽ phải nộp hay khấu trừ thuế trước khi thanh toán theo quy định của Pháp luật Việt Nam.

- Cam kết của Tổ chức phát hành: Tổ chức phát hành cam kết thực hiện nghĩa vụ sau:

+ Thanh toán gốc và lãi trái phiếu đúng hạn;

- + Tuân thủ quy định về mục đích sử dụng tiền thu được từ đợt phát hành trái phiếu này;
- + Tuân thủ quy định về công bố thông tin và các quy định khác áp dụng đối với tổ chức có trái phiếu được niêm yết;
- + Cung cấp thông tin cần thiết cho Người sở hữu Trái phiếu theo các điều khoản điều kiện trái phiếu;
- + Thực hiện niêm yết trái phiếu và duy trì niêm yết (nếu có)
- + Các nghĩa vụ khác theo quy định tại điều khoản điều kiện của trái phiếu

2. Mục đích phát hành và phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành

2.1 Mục đích phát hành:

Tổ chức phát hành dùng số vốn huy động được từ phát hành trái phiếu để thực hiện các mục đích sau: (i) Tăng quy mô vốn hoạt động của Tổ Chức Phát Hành, hoặc/và (ii) Thực hiện chương trình dự án của Tổ Chức Phát Hành.

2.2 Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền Hội đồng quản trị quyết định chi tiết, điều chỉnh mục đích sử dụng vốn, số tiền phân bổ cho các mục đích trên đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua trên cơ sở linh hoạt, phù hợp với quy định của pháp luật, quy chế nội bộ quản trị Công ty và đảm bảo sử dụng vốn hiệu quả, mang lại lợi ích cho Công ty.

Phương án bù đắp phần thiếu hụt vốn dự kiến huy động từ đợt chào bán để thực hiện dự án.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền Hội đồng quản trị lập phương án bù đắp phần thiếu hụt vốn dự kiến huy động từ đợt chào bán để thực hiện dự án, đảm bảo lợi ích của cổ đông, lợi ích của Công ty bao gồm và không hạn chế ở việc huy động vốn từ các nguồn tín dụng hay các kênh khác, thay đổi hình thức đầu tư, hợp tác kinh doanh...

3. Các nội dung ủy quyền cho Hội đồng Quản Trị

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền Hội đồng quản trị thực hiện các công việc liên quan tới việc phát hành trái phiếu ra công chúng như sau:

- Lập và phê duyệt lộ trình, thời gian phát hành chi tiết để thực hiện thành

công Phương án phát hành;

- Quyết định thời điểm thích hợp để phát hành trái phiếu;
- Dựa trên phương án phát hành trái phiếu ra công chúng đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền và giao Hội đồng quản trị Công ty xây dựng, hoàn chỉnh Phương án phát hành trái phiếu chi tiết của TNG với tổng mệnh giá tối đa 300.000.000.000 đồng;
- Quy định và xây dựng các điều khoản và điều kiện chi tiết của Trái phiếu;
- Toàn quyền đàm phán, thoả thuận với Nhà đầu tư, tổ chức Tư vấn phát hành, Đại lý phát hành trái phiếu và các tổ chức/cá nhân khác có liên quan;
- Lựa chọn nhà đầu tư mua trái phiếu phù hợp, quyết định nội dung, ký kết các văn bản liên quan đến việc phát hành;
- Uỷ quyền Hội đồng quản trị đàm phán, quyết định lựa chọn đại lý phát hành trái phiếu ra công chúng;
- Toàn quyền thực hiện việc điều chỉnh phương án phát hành và các Điều kiện điều khoản của thể của Trái phiếu. Sửa đổi, bổ sung, thay đổi mục đích phát hành và phương án sử dụng vốn (nếu cần thiết) đảm bảo huy động vốn thành công và đúng quy định pháp luật. Các nội dung sửa đổi, bổ sung đảm bảo có lợi cho cổ đông và Công ty.
- Uỷ quyền Hội đồng quản trị trên cơ sở kết quả phát hành trái phiếu thành công, số vốn huy động được và nhu cầu sử dụng vốn thực tế của từng dự án để quyết định phân bổ nguồn tiền thu được cho từng dự án và báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất;
- Thực hiện việc phát hành theo phương án đã được phê duyệt, bao gồm nhưng không hạn chế ở việc bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh hoặc thay đổi phương án theo yêu cầu của các cơ quan quản lý Nhà nước sao cho việc huy động vốn của Công ty được thực hiện một cách hợp pháp, đúng quy định;
- Thực hiện các thủ tục đăng ký lưu ký, đăng ký niêm yết trái phiếu phát hành thành công sau đợt phát hành.
- Thực hiện các thủ tục đăng ký lưu ký, đăng ký niêm yết trái phiếu.

- Các nội dung khác bao gồm và không hạn chế ở việc điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung các nội dung liên quan tới các nội dung kể trên, hoặc thực hiện các nội dung phát sinh khác để hoàn thành việc phát hành.

4. Phương án trả nợ

Tổ Chức Phát Hành dự kiến sử dụng dòng tiền thuần thu được từ hoạt động kinh doanh của toàn Công ty, bao gồm nhưng không giới hạn bởi tiền hoạt động kinh doanh thường xuyên của Công ty, tiền thu từ việc đầu tư kinh doanh bất động sản, các khoản hợp pháp khác sau khi trừ đi các nghĩa vụ thuế phải nộp cho Nhà nước và chi phí hoạt động, vẫn đủ để thanh toán nợ gốc, lãi bao gồm các khoản nợ đã phát sinh và Trái phiếu đang dự kiến chào bán.

- Thanh toán lãi trái phiếu: lãi thu được từ hoạt động kinh doanh của toàn Công ty bao gồm nhưng không hạn chế tiền thu được từ hoạt động kinh doanh thường xuyên của Công ty, hoạt động đầu tư và kinh doanh bất động sản, và các khoản thu hợp pháp khác sau khi trừ đi các nghĩa vụ thuế phải nộp cho Nhà nước và chi phí hoạt động sẽ được sử dụng để thanh toán lãi Trái phiếu cho các nhà đầu tư.

- Thanh toán gốc Trái phiếu sẽ được sử dụng nguồn tiền từ (i) nguồn thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh thường xuyên của Công ty (ii) nguồn thu từ hoạt động đầu tư và kinh doanh bất động sản (iii) nguồn vốn huy động khác, nguồn vốn tự tích lũy, và các khoản thu hợp pháp khác của Công ty để thanh toán gốc Trái phiếu tại thời điểm đáo hạn hoặc mua lại trái phiếu trước hạn.

5. Một số cam kết với Người Sở Hữu Trái Phiếu

5.1 Người sở hữu trái phiếu có các quyền sau

- Quyền tự do chuyển nhượng trái phiếu;
- Quyền sử dụng trái phiếu để chiết khấu, làm tài sản bảo đảm, tặng, cho, để lại thừa kế và tham gia các quan hệ dân sự/thương mại/tín dụng khác;
- Được cấp trích lục sổ đăng ký trái phiếu trước khi niêm yết, nếu yêu cầu;
- Được Tổ Chức Phát Hành thanh toán gốc, lãi và các khoản thanh toán khác theo Trái phiếu đúng hạn; và

			<p>- Các quyền khác theo các điều khoản và điều kiện cụ thể của đợt phát hành Trái phiếu.</p> <p>5.2 Tổ chức phát hành cam kết thực hiện các nghĩa vụ sau</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thanh toán gốc và lãi trái phiếu đúng hạn; - Tuân thủ quy định về mục đích sử dụng tiền thu được từ trái phiếu; - Tuân thủ quy định về công bố thông tin và các quy định khác áp dụng đối với tổ chức có trái phiếu được niêm yết; - Cung cấp thông tin cần thiết cho người sở hữu Trái Phiếu; - Nỗ lực tối đa để thực hiện niêm yết Trái phiếu và duy trì niêm yết Trái Phiếu; và - Các nghĩa vụ khác quy định trong các điều kiện và điều khoản cụ thể của Trái Phiếu. <p>Điều 2: Điều khoản thi hành</p> <p>Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Đầu Tư và Thương Mại TNG thông qua.</p> <p>Hội đồng quản trị, Ban kiểm toán nội bộ, Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai thực hiện theo chức năng hoạt động của mình phù hợp với quy định của Pháp luật và điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu Tư và Thương Mại TNG</p> <p>Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 11 tháng 10 năm 2021</p>
--	--	--	--

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ (<i>thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành</i>)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Văn Thời	Chủ tịch HĐQT		
2	Ông Nguyễn Đức Mạnh	Phó Chủ tịch HĐQT	03/05/2017	
3	Bà Lương Thị Thúy Hà	Phó Chủ tịch HĐQT	01/06/2021	
4	Ông Nguyễn Văn Đức	Thành viên HĐQT không điều hành	01/06/2021	
5	Bà Đỗ Thị Hà	Thành viên HĐQT	24/04/2017	
6	Ông Lê Quang Vinh	Thành viên HĐQT độc lập	24/04/2017	
7	Ông Nguyễn Mạnh Linh	Thành viên HĐQT	21/04/2019	
8	Ông Trần Cảnh Thông	Thành viên HĐQT độc lập	17/05/2020	
9	Ông Nguyễn Hoàng Giang	Thành viên HĐQT độc lập	17/05/2020	

2. Các cuộc họp HĐQT:

TT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Văn Thời	17	100%	
2	Ông Nguyễn Đức Mạnh	17	100%	
3	Bà Lương Thị Thúy Hà	17	100%	
4	Ông Nguyễn Văn Đức	17	100%	
5	Bà Đỗ Thị Hà	17	100%	
6	Ông Lê Quang Vinh	17	100%	
7	Ông Nguyễn Mạnh Linh	17	100%	
8	Ông Trần Cảnh Thông	16	94,11%	Dịch bệnh
9	Ông Nguyễn Hoàng Giang	10	58,82%	Dịch bệnh, lý do cá nhân

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Trách nhiệm của Hội đồng quản trị:

Giám sát và kiểm soát chiến lược:

- Quyết định về chiến lược và kế hoạch phát triển trung hạn, kế hoạch kinh doanh thường niên.

- Quyết định về kế hoạch và các dự án đầu tư trong thẩm quyền của mình.

- Quyết định về giải pháp mở rộng thị trường, marketing, và công nghệ.

- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, sa thải, ký kết và chấm dứt hợp đồng với Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý chủ chốt của công ty.

- Giám sát và chỉ đạo Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác.

- Quyết định về cơ cấu tổ chức của công ty.
- Thành lập các ủy ban trực thuộc Hội đồng quản trị.
- Bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm Thư ký công ty
- Thông qua các tài liệu về quản lý nội bộ (và Quy tắc quản trị công ty)

Kiểm soát, công bố thông tin và đảm bảo tính minh bạch

- Nộp báo cáo tài chính thường niên lên Đại hội đồng cổ đông
- Đề xuất thông qua các báo cáo tài chính, báo cáo quản lý, báo cáo kiểm toán (và báo cáo Quản trị công ty) gửi lên Đại hội đồng cổ đông.

- Xây dựng cơ chế kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro

Đảm bảo quyền lợi của các cổ đông

- Tham mưu cho Đại hội đồng cổ đông về mức chi trả cổ tức, thời hạn và thủ tục chi trả cổ tức

- Giải quyết xung đột trong công ty

- Tổ chức Đại hội đồng cổ đông

- Tổ chức lấy ý kiến cổ đông để Đại hội đồng cổ đông thông qua các quyết định

Đảm bảo vốn điều lệ và tài sản

- Đề xuất về các loại cổ phần và tổng số lượng cổ phần mỗi loại sẽ được chào bán
- Quyết định về việc phát hành cổ phần mới trong giới hạn tổng số cổ phần mỗi loại có thể được chào bán.

- Quyết định về việc huy động vốn bổ sung dưới các hình thức khác

- Quyết định về giá chào bán cổ phần và trái phiếu của công ty

Cụ thể:

HĐQT trực tiếp chỉ đạo Ban Tổng giám đốc thực hiện một số nội dung chính như sau:

- Rà soát đánh giá lại các quy trình IT đảm bảo ngăn chặn rủi ro về an ninh mạng, lọt thông tin qua các phần mềm không bản quyền làm lộ thông tin kinh doanh và các rủi ro trong giao dịch tài chính

- Ban hành các quy trình hoạt động sản xuất kinh doanh chưa được văn bản hóa

- Giám sát chặt chẽ công tác đấu thầu hàng hóa dịch vụ đầu vào

- Yêu cầu Ban Giám đốc phân tích Báo cáo kết quả kinh doanh 6 năm 2021, thành tích và các điểm còn hạn chế, từ đó đưa ra kiến nghị khắc phục, thực hiện đảm bảo hoàn thành kế hoạch doanh thu lợi nhuận năm 2021 do Đại hội đồng cổ đông giao phó.

- Thực hiện lập, đánh giá, phân tích tình hình tài chính, hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh hàng tháng và công bố Báo cáo Kết quả sản xuất kinh doanh hàng tháng theo quy định;



- Yêu cầu Ban Tổng giám đốc lập và dự báo tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh trong tháng tiếp theo, có các định hướng và nhiệm vụ trọng tâm nhằm huy động các nguồn lực cần thiết về con người, vốn đầu tư, cơ chế hoạt động, chủ động khắc phục và bổ sung các nguồn lực còn thiếu;

- Yêu cầu các bộ phận lập kế hoạch đầu tư, cải tạo sửa chữa và phê duyệt kế hoạch theo Quý và theo năm, tránh phát sinh nhỏ lẻ, thiếu đồng bộ;

- Yêu cầu các bộ phận đã lập kế hoạch đầu tư, cải tạo sửa chữa luôn bám sát và báo cáo tình hình thực hiện, tiến độ triển khai các dự án, hạng mục công việc so với kế hoạch đã lập ra và tiến độ triển khai các kế hoạch tiếp theo;

- Sửa đổi mô hình tổ chức hoạt động, sắp xếp lại các phòng ban và nhân sự nhằm tăng cường công tác quản lý và nâng cao hiệu quả công việc, đồng thời đánh giá được năng lực của các CBCNV;

- Lập và thẩm định Bộ từ điển đánh giá năng lực nhân sự nhằm nâng cao hơn nữa công tác quản trị nhân sự, đào tạo cán bộ cho công ty;

- Tập trung rà soát các quy trình nghiệp vụ đang thực hiện trong toàn công ty, từ đó cập nhật, sửa đổi và viết mới các quy trình nghiệp vụ nhằm thống nhất và phối hợp hoạt động giữa các bộ phận.

- Ban hành các chính sách, chế độ cho người lao động, bảo đảm quyền lợi cho người lao động, đồng thời cũng công khai quy định, chuẩn mực ứng xử mà người lao động phải tuân thủ nhằm duy trì nội quy lao động, quy chế khen thưởng, kỷ luật;

- Phổ biến, tuyên truyền các qui định của công ty, của pháp luật về công tác bảo hộ lao động đến các tổ chức đoàn thể và cán bộ quản lý của công ty;

- Tiếp tục hoạt động của Hội đồng đấu thầu công ty nhằm thực hiện chức năng và mục tiêu:

- Lựa chọn hàng hóa, dịch vụ với chất lượng tốt nhất, giá cả cạnh tranh nhất và do nhà cung cấp có năng lực cung cấp;

- Xử lý đối với hành vi vi phạm trật tự quản lý Công ty và yêu cầu bồi thường trách nhiệm vật chất (nếu có) đối với những cá nhân không chấp hành quy định của Công ty về mua bán hàng hóa, cá nhân, nhà cung cấp. Mức truy thu và bồi thường tối thiểu bằng 100% giá trị chênh lệch giữa giá thị trường và giá mua bán.

- Chỉ đạo Ban Tổng giám đốc đánh giá kết quả hoạt động năm 2021, xây dựng kế hoạch Sản xuất kinh doanh năm 2022, rà soát thực hiện kế hoạch giai đoạn 2020-2025

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có)

a. Tiểu Ban Nhân sự

- Góp ý kiến đối với các đề xuất về việc bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban giám đốc



- Đề ra các tiêu chí về phẩm chất và năng lực của thành viên Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban giám đốc

- Soạn thảo hoặc đánh giá nội dung soạn thảo về các quy trình bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban giám đốc

- Định kỳ (tối thiểu là mỗi năm hai lần) đánh giá quy mô và thành phần của Hội đồng quản trị và Ban giám đốc, các điều kiện bổ nhiệm và đưa ra khuyến nghị liên quan tới những thay đổi cần thiết đề trình lên Đại hội đồng cổ đông trong kỳ đại hội tiếp theo

- Chỉ đạo việc chuẩn bị và viết tài liệu về nội quy lao động của công ty

- Thực thi những nhiệm vụ khác liên quan tới chính sách nhân sự của công ty, được Hội đồng quản trị giao phó.

Tiêu chuẩn về thành phần: Các thành viên Hội đồng quản trị độc lập chiếm đa số trong Ủy ban nhân sự. Một trong số họ được bổ nhiệm làm Chủ tịch Ủy ban. Các thành viên trong Ủy ban nhân sự nắm rõ những nguyên tắc cơ bản về đạo đức kinh doanh, quản lý, Luật doanh nghiệp, Luật lao động và các quy định khác được áp dụng.

b. Tiểu Ban chính sách phát triển

- Xác định các chiến lược phát triển, mục tiêu và kế hoạch, cũng như những chỉ tiêu thành tích cơ bản của công ty

- Xác định các ưu tiên hoạt động

- Xây dựng chính sách tổ chức

- Đánh giá năng suất dài hạn trong các hoạt động của công ty

Tiêu chuẩn thành phần: Có kinh nghiệm trong các lĩnh vực mà công ty đang hoạt động.

c. Tiểu Ban Kiểm toán

- Đưa ra đề xuất hoặc soạn thảo một bản đề xuất trình lên Hội đồng quản trị liên quan đến việc bổ nhiệm, tái bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm các thành viên kiểm toán nội bộ

- Góp ý kiến về ứng viên cho vị trí Kiểm toán độc lập

- Góp ý kiến về bản dự thảo hợp đồng sẽ được ký với Kiểm toán độc lập

- Giám sát việc áp dụng các tiêu chuẩn kế toán trong việc chuẩn bị các báo cáo tài chính

- Đánh giá mức độ chính xác và mức độ hoàn thiện của những thông tin tài chính trước khi công bố

- Đánh giá tính độc lập của Kiểm toán độc lập

- Giám sát chức năng kiểm toán nội bộ và kiểm toán độc lập

- Rà soát những điều kiện có thể dẫn đến việc miễn nhiệm Kiểm toán Độc lập, và đề xuất ý kiến trong những trường hợp như vậy



- Thực thi những nhiệm vụ khác liên quan tới chức năng kiểm toán trong công ty do Hội đồng quản trị giao phó

Tiêu chuẩn thành phần: Các thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành chiếm đa số trong Ủy ban kiểm toán. Một trong số họ được bổ nhiệm làm Chủ tịch ủy ban. Có ít nhất một thành viên trong Ủy ban kiểm toán là chuyên gia về kế toán và tài chính và không làm việc cho phòng kế toán/ tài chính của công ty.

d. Tiểu Ban phát triển bền vững

- Xây dựng kế hoạch phát triển dài hạn của công ty theo định hướng phát triển bền vững

- Kiểm tra, giám sát tất cả hoạt động công ty về hoạt động sản xuất kinh doanh, tài chính, nhân sự, môi trường.. nhằm đảm bảo cho công ty có được hoạt động sản xuất kinh doanh, tài chính bền vững, nhân sự bền vững và môi trường làm việc cải thiện

- Giám sát và đánh giá hoạt động lập Báo cáo Doanh nghiệp bền vững hàng năm theo tiêu chuẩn GRI

- Giá sát và đánh giá việc thực hiện đánh giá Doanh nghiệp theo Bộ chỉ số Doanh nghiệp bền vững CSI của VCCI;

Tiêu chuẩn thành phần: Thành viên của Ủy ban phát triển bền vững là người am hiểu về tiêu chuẩn GRI, các tiêu chuẩn liên quan tới kinh tế, môi trường, xã hội, hoạt động kinh doanh chính của doanh nghiệp

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm)

TT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	03/NQ-HĐQT	04/01/2021	Nghị quyết HĐQT về việc tạm ứng cổ tức đợt 2 năm 2020 bằng tiền tỷ lệ 4%	9/9
2	95/2021/NQHĐQT	14/01/2021	Nghị quyết HĐQT về việc tổ chức họp Đại hội cổ đông thường niên 2021	9/9
3	262/2021/NQHĐQT	02/02/2021	Nghị quyết HĐQT về việc tạm ngừng hoạt động kinh doanh Công ty TNHH MTV TNG Eco Green và Công ty TNHH TNG Fashion	9/9
4	367/2021/NQHĐQT	23/02/2021	Nghị quyết HĐQT về việc chuyển đổi trái phiếu chuyển đổi phát hành ngày 12/12/2018 thành cổ phần phổ thông lần 3	9/9
5	475/NQ-HĐQT	31/03/2021	Thôi kiêm nhiệm cán bộ quản lý (Lương Thị Thúy Hà thôi kiêm nhiệm chức vụ Trưởng ban Kiểm toán nội bộ từ ngày 01/04/2021)	9/9
6	476/NQ-HĐQT	13/04/2021	Bổ nhiệm và điều động cán bộ quản lý (Ông Đào Đức Thanh giữ chức vụ Trưởng ban Kiểm toán nội bộ kế từ ngày 01/04/2021)	9/9
7	918/QĐ-HĐQT	31/05/2021	Nghị quyết HĐQT về việc thành lập Chi nhánh Phát triển Gia công	9/9
8	1393/NQ-TNG	31/05/2021	Nghị quyết chốt thời gian để xin ý kiến cổ đông bằng văn bản	8/8

9	1403/NQ-HĐQT	01/06/2021	Bổ nhiệm Ông Trần Cảnh Thông - Chủ nhiệm Ủy ban kiểm toán, Bà Đỗ Thị Hà Thành viên Ban kiểm toán.	9/9
10	621/NQ-HĐQT	01/06/2021	Thay đổi Phó chủ tịch HĐQT và bổ nhiệm thư ký ngày 01/06/2021	9/9
11	622/2021/QĐ-HĐQT	01/06/2021	Bổ nhiệm PTGD khu vực Sông Công	9/9
12	623/2021/QĐ-TNG	01/06/2021	Bổ nhiệm PTGD Khu vực Phú Bình	9/9
13	1703/2021-QĐ-HĐQT	02/07/2021	NQ của HĐQT về đổi tên Chi nhánh Võ nhai thành Võ nhai 1 và thành lập chi nhánh Võ Nhai 2	8/8
14	1738/NQ-TNG	07/07/2021	Nghị quyết của HĐQT về việc bổ sung nội dung xin ý kiến cổ đông bằng văn bản	8/8
15	1880/NQ-HĐQT	22/07/2021	Nghị quyết về việc đính chính nội dung Nghị quyết số 367/2021/NQHĐQT	9/9
16	3062/2021/NQ-HĐQT	18/08/2021	Nghị quyết thực hiện phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2020	8/8
17	3103/2021/NQ-HĐQT	23/08/2021	Nghị quyết về việc ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền lấy ý kiến bằng văn bản	8/8
18	3613/2021/NQ-HĐQT	19/10/2021	Nghị quyết về việc sửa đổi điều lệ công ty lần thứ 29	8/8
19	021121/NQ-HĐQT	02/11/2021	Nghị quyết thông qua việc chuyển đổi trái phiếu phát hành ngày 12/12/2018 thành cổ phiếu phổ thông lần 4	9/9
20	171121/NQ-HĐQT	17/11/2021	Nghị quyết về việc thông qua phương án phát hành trái phiếu ra công chúng	9/9
21	4131/2021/NQ-HĐQT	08/12/2021	Nghị quyết về việc sửa đổi điều lệ Công ty lần thứ 30	8/8
22	201221/NQ-HĐQT	20/12/2021	Nghị quyết về việc tạm ứng cổ tức lần 1 năm 2021 bằng tiền mặt	8/8

III. Ủy ban Kiểm toán (Báo cáo năm):

1. Thông tin về thành viên Ủy ban Kiểm toán:

TT	Thành viên BKS/Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/Ủy ban Kiểm toán	Trình độ chuyên môn
1	Ông Trần Cảnh Thông	Chủ tịch Ủy ban kiểm toán	Bổ nhiệm ngày 01/06/2021	Tiến sỹ kinh tế
2	Bà Đỗ Thị Hà	Thành viên Ủy ban kiểm toán	Bổ nhiệm ngày 01/06/2021	Thạc sỹ
3	Ông Đào Đức Thanh	Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ	Ngày bắt đầu là 02/04/2019 Ngày bổ nhiệm trưởng ban 01/06/2021	Cử nhân kế toán
4	Bà Lương Thị Thúy Hà	Thành viên HĐQT – Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ	Ngày không còn là thành viên: 01/06/2021	Cử nhân kế toán
5	Ông Nguyễn Văn Đức	Thành viên HĐQT	Ngày không còn là thành viên: 01/06/2021	Thạc sỹ kinh tế

2. Cuộc họp của Ủy ban Kiểm toán

TT	Thành viên Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Trần Cảnh Thông	2	50%	3/3	Mới bổ nhiệm
2	Bà Đỗ Thị Hà	2	50%	3/3	Mới bổ nhiệm
3	Ông Đào Đức Thanh	4	100%	3/3	
4	Bà Lương Thị Thúy Hà	2	50%	3/3	Từ nhiệm
5	Ông Nguyễn Văn Đức	2	50%	3/3	Từ nhiệm

3. Hoạt động giám sát của Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Ít nhất hàng năm, nhận và xem xét báo cáo kiểm toán độc lập
- Bàn bạc về các báo cáo tài chính hàng quý và báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán với Ban Giám đốc và kiểm toán độc lập
- Thảo luận việc công bố báo chí về lợi nhuận công ty, cũng như các thông tin tài chính và hướng dẫn việc đọc hiểu các con số lợi nhuận cho các cơ quan phân tích và đánh giá tín nhiệm
- Sử dụng dịch vụ tư vấn pháp luật, kế toán hoặc cá tư vấn khác bên ngoài khi cần thiết
- Bàn bạc các chính sách về đánh giá và quản lý rủi ro
- Hàng quý, họp riêng với Ban giám đốc, Kiểm toán nội bộ và Kiểm toán độc lập
- Thiết lập các chính sách tuyển dụng rõ ràng đối với nhân viên hoặc cựu nhân viên của công ty kiểm toán độc lập hiện đang kiểm toán cho công ty
- Báo cáo thường xuyên lên Hội đồng quản trị
- Thực hiện tự đánh giá kết quả hoạt động hàng năm của Ủy Ban kiểm toán

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

4.1. Trưởng kiểm toán sẽ báo cáo chức năng cho Hội đồng quản trị và báo cáo hành chính cho Tổng giám đốc. Để thiết lập, duy trì đảm bảo bộ phận kiểm toán nội bộ có đủ quyền để thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình Ủy ban kiểm toán:

- Phê duyệt điều lệ kiểm toán nội bộ
- Phê duyệt kế hoạch kiểm toán theo định hướng rủi ro
- Phê duyệt kế hoạch nhân sự và kế hoạch ngân sách kiểm toán nội bộ
- Nhận các thông tin được truyền đạt lại từ trường kiểm toán nội bộ về các hoạt động liên quan tới kiểm toán nội bộ
- Bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm trưởng kiểm toán nội bộ
- Phê duyệt lương, thưởng của trưởng kiểm toán nội bộ
- Đảm bảo xác định được những nơi có thể xảy ra giới hạn về nguồn lực và giới hạn về phạm vi kiểm toán nội bộ

IV. Ban điều hành/Board of Management

TT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/
1	Ông Nguyễn Văn Thời	1958	Kỹ sư cơ điện mỏ, cử nhân kinh tế, cử nhân chính trị	Đương nhiệm
2	Ông Nguyễn Đức Mạnh	1983	Thạc sỹ MBA - University of Hawaii - Hoa Kỳ; Cử nhân công nghệ thông tin; Cử nhân Ngoại ngữ	Đương nhiệm
3	Ông Nguyễn Mạnh Linh	1987	Cử nhân khoa học	Đương nhiệm
4	Bà Đoàn Thị Thu	1972	Kỹ sư May, Thạc sỹ Quản trị kinh doanh	Đương nhiệm
5	Bà Lương Thị Thúy Hà	1969	Cử nhân kế toán	Đương nhiệm
6	Ông Lưu Đức Huy	1970	Cử nhân Quản trị kinh doanh	Đương nhiệm
7	Ông Trần Minh Hiếu	1979	Cử nhân kinh tế	Đương nhiệm
8	Ông Phạm Thanh Tuấn	1983	Cử nhân kế toán	Bổ nhiệm ngày 01/06/2021
9	Bà Nguyễn Thị Phương	1973	Cử nhân cao đẳng may công nghiệp	Bổ nhiệm ngày 01/06/2021

V. Kế toán trưởng/Chief Accountant

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Trần Thị Thu Hà	1973	Cử nhân Kế toán	Đương nhiệm

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Đã tham gia từ những năm trước

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Nguyễn Văn Thời	002C141296	Chủ tịch HĐQT	090117808 cấp ngày 11/08/2014 tại CA Thái Nguyên	Phường Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên				Người nội bộ
2	Nguyễn Đức Mạnh	002C163790	Tổng Giám đốc, Phó Chủ tịch HĐQT	090882528 cấp ngày 20/05/2013 tại CA Thái Nguyên	Phường Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên	Bổ nhiệm Phó Chủ tịch HĐQT từ ngày 03/05/2017			Người nội bộ
3	Nguyễn Văn Đức	002C141291	Thành viên HĐQT	090709267 cấp ngày 01/11/2009 tại CA Thái Nguyên	Xã Quyết Thắng, TP Thái Nguyên	03/05/2017			Người nội bộ
4	Đỗ Thị Hà	002C163791	Thành viên HĐQT, Thành viên Ủy ban kiểm toán	090513872 cấp ngày 21/03/2007	Phường Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên	Bổ nhiệm thành viên Ủy Ban kiểm toán ngày 01/06/2021			Người nội bộ
5	Nguyễn Hoàng Giang		Thành viên HĐQT	030086000194 ngày cấp 03/07/2015 tại: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	P1A1 – 198 Tây Sơn, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, Hà Nội	Bổ nhiệm thành viên HĐQT ngày 17/05/2020			Người nội bộ
6	Trần Cảnh Thông	079C191963	Thành viên HĐQT, chủ tịch Ủy ban kiểm toán	023324942 cấp ngày 17/03/2009 tại CA Thái Nguyên	351/53 Lê Văn Sĩ, Phường 13, Quận 13, TP Hồ Chí Minh	Bổ nhiệm TV HĐQT ngày 17/05/2020, chủ tịch Ủy Ban kiểm toán ngày 01/06/2021			Người nội bộ
7	Lê Quang Vinh		Thành viên HĐQT	011928722 cấp ngày 04/11/2010	Khách sạn Hải Âu, thôn Việt Long, xã	Bổ nhiệm ngày 03/05/2017			Người nội bộ

					Tản Lĩnh, huyện Ba Vi, Hà Nội			
8	Nguyễn Mạnh Linh	002C163793	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc	090972003 cấp ngày 15/04/2002	Phường Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên	Bổ nhiệm TV HĐQT ngày 21/04/2019		Người nội bộ
9	Lương Thị Thuý Hà	002C141323	Phó chủ tịch HĐQT, Phó Tổng Giám đốc	090555417 cấp ngày 23/05/2001	Phường Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên	Bổ nhiệm Phó chủ tịch HĐQT ngày 01/06/2021		Người nội bộ
10	Đoàn Thị Thu	058C151972 002C141309	Phó Tổng Giám đốc	18-07-12	Tổ 10 Quang Trung, phường Trưng Vương, Thái Nguyên	Bổ nhiệm P.TGD kể từ ngày 04/07/2017		Người nội bộ
11	Trần Minh Hiếu		Phó Tổng Giám đốc	091 704 585 cấp ngày 08/08/2009 tại CA Thái Nguyên	Tổ 18 Phường Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên	Bổ nhiệm P. TGD kể từ ngày 16/12/2016		Người nội bộ
12	Lưu Đức Huy	002C141295	Phó Tổng Giám đốc	090652816 cấp ngày 26/07/2007 tại CA Thái Nguyên	Điện lực 6 – Phường Quang Vinh – Thành phố Thái Nguyên – Tỉnh Thái Nguyên	Bổ nhiệm P.TGD ngày 11/01/2019		Người nội bộ
13	Trần Thị Thu Hà	002C141227	Kế toán trưởng	090888105 cấp ngày 17/09/2012 do công an Thái Nguyên cấp	Phường Hoàng Văn Thụ, TP Thái Nguyên	Bổ nhiệm từ ngày 08/01/2018		Người nội bộ
14	Nguyễn Thị Phương		Phó Tổng Giám đốc	090888144 cấp ngày 18/11/2014 do Công an Thái Nguyên cấp	Phường Phan Đình Phùng, Thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	Bổ nhiệm từ ngày 01/06/2021		Người nội bộ
15	Phạm Thanh Tuấn	002C141328	Phó Tổng Giám đốc	090881719 cấp ngày 04/06/2014 do Công an Thái Nguyên cấp	Phường Túc Duyên, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	Bổ nhiệm từ ngày 01/06/2021		Người nội bộ
16	Đào Đức Thanh	002C163753	Trưởng KTNB	090818782 cấp ngày 04/04/2017 do Công an Thái Nguyên cấp	Phường Phan Đình Phùng, Thành Phố Thái Nguyên	Bổ nhiệm Trưởng KTNB từ 01/06/2021		Người nội bộ



Ghi chú/Note: Số Giấy NSH*: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức).

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có

T T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
--------	---------------------	-----------------------------------	---------------------------------	--	---------------------------------	---	--	---------

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH*: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có

TT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
----	---------------------------	--------------------------	------------------	---	---------	--	---------------------	--	---------

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Tính đến thời điểm chốt ngày 14/01/2022

600
CỘNG
HÒA
XÃ HỘI
CHỦ NGHĨA
LIÊN BANG
VIỆT NAM
T
NGUYỄN

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Thời	002C141296	Chủ tịch HĐQT	090117808 cấp ngày 11/08/2014 tại CA Thái Nguyên	Phường Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên	16.702.689	18,018%	
	Nguyễn Thị Miên	058C016597 002C141424	Người liên quan chủ tịch HĐQT	090688967 cấp ngày 18/08/2010	Phường Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên	66.593	0,071%	Em gái Ông Nguyễn Văn Thời
	Nguyễn thị Miên	002C169150	Người liên quan chủ tịch HĐQT	150156591 ngày cấp 28/01/2005	Tổ 18 phường Phan Đình Phùng, tp Thái Nguyên	0	0	Em gái Ông Nguyễn Văn Thời
	Nguyễn Thị Miện	002C101506	Người liên quan chủ tịch HĐQT	091902622 cấp ngày 23/05/2016	Cty cổ phần đầu tư thương mại TNG-khu B khu công nghiệp Sông Công	216.070	0,23%	Em gái Ông Nguyễn Văn Thời
	Nguyễn Thị Nhuận	058C024550	Người liên quan chủ tịch HĐQT	091928825 cấp ngày 20/10/2014 do công an Thái Nguyên cấp	Huyện Phú Bình, TP Thái Nguyên	214.010	0,23%	Em gái Ông Nguyễn Văn Thời
	Nguyễn Văn Thới	002C141322	Người liên quan chủ tịch HĐQT	090784558 cấp ngày 20/11/2009 tại CA Thái Nguyên	Phường Gia Sàng, TP Thái Nguyên	659	0,0007%	Em Trai Ông Nguyễn Văn Thời
2	Nguyễn Đức Mạnh	002C163790	Tổng Giám đốc, Phó Chủ tịch HĐQT	019083000466 cấp ngày 04/02/2020 tại Thái Nguyên	Phường Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên	6.529.614	7,043%	Con trai Ông Nguyễn Văn Thời
3	Đỗ Thị Hà	002C163791	Thành viên HĐQT, Thành viên Ủy ban kiểm toán	090513872 cấp ngày 21/03/2007	Phường Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên	1.742.109	1,879%	Vợ Ông Nguyễn Văn Thời

4	Nguyễn Mạnh Linh	002C163793	Thành viên HĐQT, Phó TGD	090972003 cấp ngày 06/06/2019	Phường Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên	3.878.069	4,183%	Con trai Ông Nguyễn Văn Thời
5	Lương Thị Thuý Hà	002C141323	Phó CT HĐQT, Phó Tổng Giám đốc	090555417 cấp ngày 23/06/2016	Phường Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên	557.438	0,6%	
6	Nguyễn Văn Đức	002C141291	Thành viên HĐQT	090709267 cấp ngày 01/11/2009 tại CA Thái Nguyên	Xã Quyết Thắng, TP Thái Nguyên	170.281	0,183%	
7	Nguyễn Hoàng Giang		Thành viên HĐQT	030086000194 ngày cấp 03/07/2015 tại: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	P1A1 – 198 Tây Sơn, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, Hà Nội	-	-	
8	Trần Cảnh Thông	079C191963	Thành viên HĐQT, Trưởng Ủy ban kiểm toán	023324942 cấp ngày 17/03/2009 tại CA Thái Nguyên	351/53 Lê Văn Sĩ, Phường 13, Quận 13, TP Hồ Chí Minh	6.093.167	6,573%	
9	Lê Quang Vinh		Thành viên HĐQT	011928722 cấp ngày 04/11/2010	Khách sạn Hải Âu, thôn Việt Long, xã Tản Lĩnh, huyện Ba Vì, Hà Nội	155	0,0001%	
10	Đoàn Thị Thu	058C151972 002C141309	Phó Tổng Giám đốc	090632991 cấp ngày 18/07/2012 tại CA Thái Nguyên cấp	Tổ 10 Quang Trung, phường Trưng Vương, Thái Nguyên	183.521	0,198%	
11	Trần Minh Hiếu		Phó Tổng Giám đốc	091 704 585 cấp ngày 08/08/2009 tại CA Thái Nguyên	Tổ 18 Phường Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên	69.917	0,075%	
12	Lưu Đức Huy	002C141295	Phó Tổng Giám đốc	090652816 cấp ngày 26/07/2007 tại CA	Điện lực 6 – Phường Quang Vinh – Thành	24.504	0,026%	

				Thái Nguyên	phố Thái Nguyên – Tỉnh Thái Nguyên			
13	Trần Thị Thu Hà	002C141227	Kế toán trưởng	090888105 cấp ngày 17/09/2012 do công an Thái Nguyên cấp	Phường Hoàng Văn Thụ, TP Thái Nguyên	80.826	0,087%	
14	Phạm Thanh Tuấn	002C141328	Phó Tổng Giám đốc	090881719 cấp ngày 04/06/2014 do Công an Thái Nguyên cấp	Phường Túc Duyên, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	35.563	0,038%	
15	Nguyễn Thị Phương		Phó Tổng Giám đốc	090888144 cấp ngày 18/11/2014 do Công an Thái Nguyên cấp	Phường Phan Đình Phùng, Thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	60.767	0,065%	
16	Đào Đức Thanh	002C163753	Trưởng KTNB	090818782 cấp ngày 04/04/2017 do Công an Thái Nguyên cấp	Phường Phan Đình Phùng, Thành Phố Thái Nguyên	1.080	0,001%	



2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty

TT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Thị Nhuận	Em gái của Ông Nguyễn Văn Thời - Chủ tịch HĐQT	235.158	0,32%	198.158	0,27%	Bán
2	Nguyễn Thị Miên	Em gái của Ông Nguyễn Văn Thời - Chủ tịch HĐQT	261.475	0,35%	200.065	0,27%	Bán
3	Nguyễn Thị Miên	Em gái của Ông Nguyễn Văn Thời - Chủ tịch HĐQT	87.561	0,12%	61.661	0,08%	Bán
4	Nguyễn Văn Thời	Chủ tịch HĐQT	13.587.167	18,4%	15.465.454	19,44%	Chuyển đổi trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu
5	Nguyễn Đức Mạnh	Tổng Giám đốc, Phó CT HĐQT	5.402.940	6,79%	6.045.940	7,6%	Mua
6	Nguyễn Mạnh Linh	Phó TGD, Thành viên HĐQT	3.332.805	4,5%	3.590.805	4,85%	Mua
7	Lưu Đức Huy	Phó TGD	142.689	0,19%	22.689	0,03%	Bán
8	Nguyễn Thị Miên	Em gái của Ông Nguyễn Văn Thời - Chủ tịch HĐQT	18.662	0,02%	0	0	Bán
9	Phạm Thanh Tuấn	Phó TGD	103.129	0,13%	32.929	0,04%	Bán

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/Other significant issues

Liên quan tới Trái phiếu chuyển đổi Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG phát hành năm 2018. Thông tin chi tiết về trái phiếu:

- Mã trái phiếu: TNG_CB_2018;
- Phát hành bằng đồng Việt Nam;
- Mệnh giá: 1.000.000.000 VNĐ/ 1 trái phiếu;

- Khối lượng phát hành: 200 trái phiếu;
- Tổng giá trị phát hành dựa trên mệnh giá: 200.000.000.000 VNĐ;
- Ngày phát hành: 12/12/2018;
- Ngày đáo hạn: 12/12/2021;
- Lãi trái phiếu: 4,8%
- Tại ngày báo cáo này, toàn bộ trái phiếu trên đã được chuyển đổi thành cổ phiếu.

Nơi nhận:

- Như kính gửi
- Lưu văn thư



**CHỦ TỊCH
NGUYỄN VĂN THỜI**

